TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Đ B** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **75**/2021/HS - ST
Ngày: 24/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà*:** Bà Trần Thị Tố Loan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Lò Văn Chương.**

Ông **Quàng Văn Minh.**

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thu Hương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nhữ Thị Thanh Nhàn - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 75/2021/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Cà Văn T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1976 tại Điện Biên; Nơi cư trú: Bản H C 1, xã M P, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá (học vấn): Không; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Cà Văn H (Đã chết); Con bà: Lò Thị N (Đã chết); Hiện chung sống như vợ chồng với chị Quàng Thị T1, sinh năm: 1985; Bị cáo có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/01/2020, sau đó bị tạm giam cho đến nay *(Có mặt tại phiên tòa).*

* *Người bào chữa cho bị cáo Cà Văn T:* Ông Hoàng Tiến Ngọ - Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên *(Có mặt tại phiên tòa).*

* *Người có nghĩa vụ liên quan:* Anh Lò Văn L; Sinh năm: 1996; Địa chỉ: Bản P G, xã M M, huyện M C, tỉnh Điện Biên *(Vắng mặt có lý do).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 12/01/2020, Cà Văn T đi bộ từ nhà ở Bản H C1, xã M P, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên mang theo tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng mục đích đi tìm mua Heroine về sử dụng và bán. Khi Bị cáo đi xuống đường thuộc bản H C 1, xã M P, huyện Đ B có gặp một người đàn ông dân tộc Thái, khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ). Bị cáo hỏi người đàn ông đó: "Có Heroine bán không, bán cho 100.000 đồng" Người đàn ông nói "Có, đợi một lát". Người đàn ông đi vào trong bụi cây gần đó, sau đó người đàn ông quay lại và đưa cho Bị cáo 02 gói Heroine đều được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, miệng gói đều được hơ lửa hàn kín. Bị cáo cầm lấy 02 gói Heroine xem qua, bên trong hai gói đều có Heroine. Bị cáo cất 02 gói Heroine vào trong túi áo bên trái đang mặc, rồi lấy tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng ra đưa cho người đàn ông. Người đàn ông đi đâu, làm gì Bị cáo không biết. Bị cáo đi bộ về nhà sinh hoạt bình thường, số Heroine vừa mua được Bị cáo vẫn để trong túi áo bên trái đang mặc. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, Bị cáo đang ở nhà thì có Lò Văn L, sinh năm 1996, trú tại: Bản P G, xã M M, huyện M C, tỉnh Điện Biên đến và hỏi Bị cáo "Anh có Heroine không, bán cho em 100.000 đồng" Bị cáo nói "Có đợi một lát". Sau đó Bị cáo vào trong nhà lấy 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, miệng gói được hơ lửa hàn kín ở trong túi áo bên trái đang mặc, rồi mang ra ngoài đưa cho L, L cầm lấy gói Heroine đó rồi đưa lại cho Bị cáo 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng. Bị cáo cất tiền vào trong túi áo bên trái đang mặc. L đi ra khỏi nhà Bị cáo đi đâu, làm gì Bị cáo không biết. Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày, khi Bị cáo đang ở nhà thì bị tổ công tác Đồn biên phòng M P vào nhà kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi áo bên trái Bị cáo đang mặc 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, miệng gói được hơ lửa hàn kín và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Với nội dung trên, tổ công tác mời người chứng kiến đến tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Sau khi hoàn tất thủ tục, tổ công tác đưa Bị cáo cùng toàn bộ hồ sơ vật chứng đến Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B để điều tra theo thẩm quyền.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 13/01/2020 đã xác định: Số cục bột màu trắng nghi Heroine thu giữ của của Cà Văn T có khối lượng là 0,19 gam (đã trích 0,03 gam gửi giám định không hoàn lại, vật chứng còn lại 0,16 gam).

Tại bản kết luận giám định số: 123/GĐ-PC09 ngày 21/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Cà Văn T gửi giám định là chất ma túy loại

Heroine; Heroine nằm trong danh mục chất ma túy, STT: 9, Mục IA, Danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018. Không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại bản Cáo trạng số: 57/CT-VKSĐB ngày 11/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo Cà Văn T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS - ST, ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã Quyết định:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn T phạm tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"*.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Cà Văn T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 21/01/2020.

3. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ 0,16 gam Heroine là vật chứng còn lại sau giám định.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng do Bị cáo phạm tội mà có.

4. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho Bị cáo.

Tại Quyết định số: 10/2021/KN-HS ngày 25/6/2021 của Chánh án Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội đã kháng nghị bản án hình sự sơ thẩm nêu trên.

Tại Quyết định số: 58/2021/HS-GĐT ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội đã Quyết định: Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS - ST, ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên về phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Cà Văn T để xét xử sơ thẩm lại theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên căn cứ Quyết định số: 58/2021/HS- GĐT ngày 08/11/2021 của Tòa án nhân dân Cấp cao tại Hà Nội; Điều 319; khoản 3 Điều 321 Bộ luật Tố tụng hình sự; đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên rút một phần Quyết định truy tố bị cáo tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý"* theo điểm b khoản 2 Điều 251 để xét xử bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 251;điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Cà Văn T: Từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo.

Về vật chứng của vụ án gồm: 0,16 gam Heroine hoàn lại sau giám định; số tiền 100.000 đồng là tiền do Bị cáo bán ma tuý cho Lò Văn L mà có. Ngày 26/6/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B. Đề nghị HĐXX không xem xét.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136/BLTTHS; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí HSST cho Bị cáo.

Người bào chữa cho Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát đã truy tố, cho rằng Viện kiểm sát truy tố, Tòa án xét xử Bị cáo là đúng người đúng tội, đúng quy định pháp luật. Đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo và miễn án phí HSST cho Bị cáo do Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.

Tại phiên tòa Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B. Bị cáo không bổ sung gì về phần bào chữa của Luật sư.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của Bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ để giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của Bị cáo:

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Cà Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung, biên bản ghi lời khai, bản tự khai và lời khai của người có nghĩa vụ liên quan có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với Bị cáo, có đủ cơ sở khẳng định: Hồi 09 giờ 30 phút ngày 12/01/2020, tại Bản H C 1, xã M P, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Đồn Biên phòng M P kiểm tra phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi áo bên trái Bị cáo đang mặc 01 gói Heroine được gói bên ngoài bằng nilon màu hồng, miệng gói được hơ lửa hàn kín và 01 tờ tiền mệnh giá 100.000 đồng tiền Ngân hàng nhà nước Việt Nam. Bị cáo khai tàng trữ số ma túy trên là để sử dụng và bán lại cho người khác kiếm lời. Cụ thể, hồi 09 giờ

00 phút ngày 12/01/2020 Bị cáo đã bán trái phép cho Lò Văn L 01 gói Heroine để L sử dụng và thu được 100.000 đồng. Số ma túy còn lại gồm 0,19 gam Heroine Bị cáo tàng trữ mục đích để sử dụng và có ai hỏi mua sẽ bán kiếm lời. Lời khai của Bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của Lò Văn L và số vật chứng thu giữ.

Hành vi của Bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội *"Mua bán trái phép chất ma tuý* theo Điều 251 Bộ luật hình sự. Bị cáo cất giấu 0,19 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng và bán lại, trước khi bị bắt Bị cáo đã 01 lần bán ma túy nên chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS- ST, ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên đã áp dụng tình tiết định khung hình phạt theo điểm b (*phạm tội 02 lần trở lên)* khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự là không đúng quy định của pháp luật, gây bất lợi đối với Bị cáo. Mặc dù Bị cáo không phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự nhưng phải chịu trách nhiệm về khối lượng 0,19 gam Heroine theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Vì vậy Hội đồng xét xử chấp nhận việc Đại diện Viện kiểm sát rút một phần Quyết định truy tố Bị cáo theo điểm b khoản 2 Điều 251 để xét xử Bị cáo theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố Bị cáo về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật, không bị oan sai.

[2] Về tính chất của vụ án: Vụ án thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của Bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ chuyên buôn bán các chất ma túy tồn tại và phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Chính vì vậy Bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội mà mình đã gây ra. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với Bị cáo để giáo dục Bị cáo trở thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Bản thân Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo đã thành

khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự khai ra việc đã 01 lần bán Heroine cho Lò Văn L mà chưa bị phát hiện. Vì vậy Bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "tự thú" và "thành khẩn khai báo" theo quy định tại điểm r, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

- Về nhân thân: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Điện Biên, không được đi học ở nhà làm ruộng cùng gia đình. Năm 1996 Bị cáo sinh sống như vợ chồng với chị Cà Thị T; địa chỉ: bản H C1, xã M P, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên; có 02 con chung, con lớn sinh năm 2001; con nhỏ sinh năm 2003. Đến đầu năm 2011 thì không chung sống với chị Cà Thị T2 nữa. Đến cuối năm 2011 Bị cáo chung sống như vợ chồng với chị Quàng Thị T1; địa chỉ: bản H C 1, xã M P, huyện Đ B, tỉnh Điện Biên cho đến ngày bị bắt; Bị cáo và chị Quàng Thị T1 có 01 con chung sinh năm 2017. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Bị cáo nghiện ma tuý từ năm 2012 cho đến ngày bị bắt.

Việc đề nghị áp dụng hình phạt của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đối với Bị cáo là có căn cứ nên HĐXX cần chấp nhận.

Việc đề nghị của Người bào chữa về việc đề nghị HĐXX áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51/BLHS, đề nghị HĐXX xử Bị cáo với mức hình phạt thấp nhất mà VKS đề nghị. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với Bị cáo, miễn án phí HSST cho Bị cáo do Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. HĐXX thấy rằng việc đề nghị của người bào chữa là có cơ sở nên cần chấp nhận.

[4] Về hình phạt bổ sung: Không bị kháng nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Theo quy định tại điểm b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự và điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, số vật chứng đã thu giữ của Bị cáo cần xử lý như sau: Đối với 0,16 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ nên cần tịch thu tiêu hủy; Tịch thu sung ngân sách Nhà nước số tiền 100.000 đồng là tiền do Bị cáo đã bán ma tuý cho Lò Văn L mà có.

Ngày 26/6/2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Điện Biên đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo bản án hình sự sơ thẩm số: 57/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B. Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[6] Về các vấn đề khác:

Trong quá trình điều tra Bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do Bị cáo mua của một người đàn ông dân tộc thái, khoảng 40 tuổi (không biết tên, địa chỉ) ở bản H C 1, xã M P, huyện Đ B với số tiền 100.000 đồng. Vậy Cơ quan CSĐT Công an huyện Đ B không có cơ sở để điều tra, xác minh và xử lý theo quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lò Văn L đã mua 01 gói Heroine của Cà Văn T và đã sử dụng hết. Ngày 25/02/2020 Công an huyện Điện Biên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính số: 21/QĐ-XPVPHC đối với Lò Văn L với hình thức: Cảnh cáo. Xét thấy việc xử phạt vi phạm hành chính của Công an huyện Đ B là đúng với quy định của pháp luật. Vì vậy Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng:

[7.1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Cơ quan truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật.

[7.2] Về sự vắng mặt của Người có nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn L. Xét thấy tại phiên toà ngày hôm nay Người có nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt. Trong quá trình điều tra Người có nghĩa vụ liên quan đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án. Nên Hội đồng xét xử căn cứ Khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm của bản án số: 57/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên không bị kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: Khoản 1 Điều 251; Điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Cà Văn T phạm tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Xử phạt Bị cáo: **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (12/01/2020).

2. Về vật chứng: Chấp nhận về việc ngày 26 tháng 6 năm 2020 Chi cục thi hành án dân sự huyện Đ B đã xử lý toàn bộ số vật chứng trên theo bản án hình sự sơ thẩm số 57/2020/HS-ST ngày 28/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Đ B, tỉnh Điện Biên.

3. Về án phí: Không xem xét.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- Người bào chữa;
- VKSND H. Đ B;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ CAHĐB;
- CQCSĐT CAHĐB;
- Bộ phận HSNV CAHĐB;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS HĐB;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Tố Loan